

Họ tên : Lớp :

Mã đề: 101

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**

Câu 1. Chị Q mở một cửa hàng quần áo và cho rằng phong cách thời trang mà chị Q yêu thích thì khách hàng cũng sẽ thích. Việc làm của chị Q đã bỏ qua bước nào trong lập kế hoạch kinh doanh?

- A. Phân tích điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh.
- B. Xác định ý tưởng kinh doanh.
- C. Xác định kế hoạch tài chính.
- D. Phân tích rủi ro tiềm ẩn và biện pháp xử lí.

Câu 2. Việc xác định các nguồn thu nhập trong gia đình sẽ giúp mỗi gia đình biết được nội dung nào dưới đây?

- A. Tình hình việc làm và thu nhập.
- B. Mọi quan hệ giữa các thành viên.
- C. Tình hình tài chính hiện tại.
- D. Tình trạng hôn nhân gia đình.

Câu 3. Khi lập kế hoạch kinh doanh, các chủ thể cần thực hiện bước nào dưới đây?

- A. Xác định mức lợi nhuận đạt được.
- B. Xác định thời gian hoàn thành.
- C. Xác định ý tưởng kinh doanh.
- D. Xác định chủ thể sẽ đỡ đầu.

Câu 4. Nội dung nào dưới đây thể hiện việc chủ thể đã biết phân tích các điều kiện thực hiện kế hoạch kinh doanh?

- A. Phân đầu thu hồi vốn sau sáu tháng kinh doanh.
- B. Mở rộng hoạt động quảng cáo trực tuyến.
- C. Sản phẩm phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng.
- D. Dự kiến kinh doanh thực phẩm sạch.

Câu 5. Nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh gồm một chuỗi các biện pháp, cách thức của chủ thể kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả tối ưu được gọi là

- A. chiến lược kinh doanh.
- B. kế hoạch tài chính.
- C. kế hoạch sản xuất.
- D. chiến lược đàm phán.

Câu 6. Những khoản chi tiêu nào dưới đây trong gia đình là khoản chi tiêu không thiết yếu?

- A. Chi phí xem phim.
- B. Chi phí ăn, mặc.
- C. Chi phí học tập.
- D. Chi phí điện nước.

Câu 7. Khi xác định mục tiêu tài chính để thực hiện kế hoạch quản lý thu chi hợp lý, mỗi gia đình cần tránh xác định mục tiêu mang tính

- A. ngắn hạn.
- B. vô hạn.
- C. trung hạn.
- D. dài hạn.

Câu 8. Trong quá trình lập kế hoạch kinh doanh, một trong những điều kiện mà chủ thể cần phân tích là yếu tố

- A. tài chính và nhân sự.
- B. tài chính và lợi nhuận.
- C. nhân sự và đối thủ.
- D. đối thủ và lợi nhuận.

Câu 9. Doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có lợi nhuận, tạo ra việc làm có mức lương tương xứng là thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

- A. Kinh tế. B. Nhân văn. C. Đạo đức. D. Pháp lý.

Câu 10. Doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm, dịch vụ hữu ích; không gây hại cho xã hội và môi trường, thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

- A. Pháp lý. B. Kinh tế. C. Nhân văn. D. Đạo đức.

Câu 11. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh D bàn bạc thống nhất mục tiêu sau 1 năm sẽ mua sắm được những đồ dùng thiết yếu trong gia đình và tiết kiệm được khoảng 100 triệu đồng. Vợ chồng anh D đã thực hiện bước nào dưới đây của quá trình lập kế hoạch thu chi trong gia đình?

- A. Xác định mục tiêu tài chính. B. Xác định các nguồn thu nhập.
C. Xác định nguồn thu thiết yếu. D. Xác định khoản chi thiết yếu.

Câu 12. Thông qua việc thực hiện quản lý thu, chi trong gia đình góp phần theo dõi và điều chỉnh những hành vi nào dưới đây để đạt được các mục tiêu tài chính trong gia đình?

- A. Thói quen chi tiêu không tích cực. B. Thói quen chi tiêu tiết kiệm.
C. Thói quen chi tiêu hoang phí. D. Thói quen chi tiêu tích cực.

Câu 13. Khi phân tích yếu tố tài chính để thực hiện ý tưởng kinh doanh, chủ thể cần phải phân tích nội dung nào dưới đây?

- A. Số vốn đã thua lỗ. B. Số vốn cần huy động.
C. Số vốn mình muốn có. D. Số vốn đã đầu tư.

Câu 14. Là một doanh nghiệp nhỏ ngành dệt may ở một xã thuần nông, doanh nghiệp V đã cung ứng cho thị trường nhiều sản phẩm có chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Công ty đã thu hút được những lao động là thanh niên trong xã, đào tạo họ trở thành những người thợ lành nghề, có việc làm và thu nhập ổn định. Hằng năm, doanh nghiệp còn hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã được đi học đại học, tham gia nhiều hoạt động cộng đồng trong xã. Bên cạnh đó công ty rất quan tâm đến đời sống người lao động, ngoài việc thực hiện tốt các chế độ theo quy định, công ty còn chủ động tìm các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ người lao động gặp khó khăn ổn định cuộc sống. Nhờ vậy, uy tín của doanh nghiệp đối với khách hàng, người lao động và xã hội ngày càng tăng, công việc kinh doanh ngày càng phát triển. Năm qua, doanh nghiệp được cơ quan thuế tặng bằng khen vì thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế trên địa bàn.

Việc hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã được đi học đại học và tham gia các hoạt động cộng đồng trong xã là thể hiện trách nhiệm xã hội nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm kinh tế. B. Trách nhiệm nhân văn.
C. Trách nhiệm pháp lý. D. Trách nhiệm địa phương.

Câu 15. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh sự cần thiết phải quản lý thu, chi trong gia đình?

- A. Tăng chất lượng cuộc sống của gia đình.
B. Kiểm soát được nguồn thu, chi trong gia đình.
C. Dự phòng cho các trường hợp khẩn cấp và tương lai.
D. Tăng số tiền mặt cho hoạt động mua sắm hằng ngày.

Câu 16. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, giám đốc công ty M luôn luôn chỉ đạo nhân viên phải không ngừng cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để tạo ra những sản phẩm chất lượng, an toàn là đã góp phần thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức nào dưới đây?

- A. Trách nhiệm kinh tế. B. Trách nhiệm nhân văn.
C. Trách nhiệm đạo đức. D. Trách nhiệm pháp lý.

Câu 17. Nội dung nào dưới đây thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp khi tiến hành hoạt động kinh doanh?

- A. Nộp thuế đầy đủ theo quy định.
- B. Thực hiện chính sách, giảm nghèo.
- C. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.
- D. Nâng cao đời sống vật chất nhân dân.

Câu 18. Để biết được tình hình tài chính hiện tại từ đó có cơ sở để xây dựng kế hoạch tài chính, mỗi gia đình cần xác định được

- A. các vấn đề sẽ phát sinh sau hôn nhân.
- B. các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.
- C. các nguồn thu nhập trong gia đình.
- D. các mối quan hệ trong và ngoài gia đình.

Câu 19. Việc các chủ thể kinh tế thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình khi kinh doanh sẽ đem lại lợi ích nào dưới đây đối với sự phát triển bền vững?

- A. Cạnh tranh không lành mạnh.
- B. Bảo vệ bất bình đẳng xã hội.
- C. Gây rối loạn thị trường.
- D. Bảo vệ môi trường sống.

Câu 20. Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện trong kế hoạch kinh doanh?

- A. Các điều kiện thực hiện hoạt động kinh doanh.
- B. Mục tiêu và chiến lược kinh doanh.
- C. Kế hoạch hoạt động kinh doanh.
- D. Thông số kỹ thuật, công thức sản xuất sản phẩm.

Câu 21. Bên cạnh việc phát triển sản xuất, các doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động từ thiện là đã thể hiện trách nhiệm nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm nhân văn.
- B. Trách nhiệm sản xuất.
- C. Trách nhiệm pháp lý.
- D. Trách nhiệm kinh tế.

Câu 22. Nhận thấy tỉnh B có nhu cầu lớn về các sản phẩm gỗ nhân tạo do có nhiều khu công nghiệp lớn chuẩn bị đi vào hoạt động. Công ty A đã quyết định lên kế hoạch mở rộng thị trường sang tỉnh B. Công ty A đã phân tích các điều kiện kinh doanh ở nội dung nào dưới đây?

- A. Khách hàng.
- B. Tài chính.
- C. Thị trường.
- D. Sản phẩm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Với niềm yêu thích tìm hiểu và khám phá ngành công nghiệp ô tô, ngay từ khi còn là sinh viên, ông M đã ấp ủ ý tưởng về việc lắp ráp và kinh doanh ô tô với mục tiêu sẽ đưa ra thị trường những chiếc ô tô mang thương hiệu Việt Nam. Khởi nghiệp từ một sinh viên tốt nghiệp đại học ngành chế tạo ô tô, ban đầu ông M làm việc cho một nhà máy sửa chữa ô tô. Sau 5 năm làm quen với công việc, chịu khó học hỏi, ông quyết định thành lập cơ sở sửa chữa ô tô, xe máy, sau này phát triển thành công ty chuyên lắp ráp và kinh doanh ô tô bởi ông nhận thấy thị trường ô tô ở Việt Nam chưa có thương hiệu trong nước trong khi nhu cầu của người dân rất cao, nhà nước có nhiều chính sách ưu đãi để phát triển. Để công ty hoạt động có hiệu quả, ông luôn chủ động, sáng tạo, nắm bắt cơ hội, vạch ra chiến lược kinh doanh; tự trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý nội bộ công ty chuyên nghiệp, tạo dựng được mối quan hệ rộng rãi với các đối tác, khách hàng và xây dựng được văn hoá công ty. Nhờ kiến thức và niềm đam mê chỉ sau 10 năm thương hiệu ô tô do ông M xây dựng đã dần hình thành và từng bước có chỗ đứng trên thị trường Việt Nam.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây thể hiện việc ông M đã biết xác định ý tưởng kinh doanh?

- A. Khám phá ngành công nghiệp ô tô. B. Tạo dựng hiệu hiệu ô tô Việt.
C. Lắp ráp và kinh doanh ô tô Việt. D. Tham gia sửa chữa ô tô, xe máy.

Câu 24: Việc làm nào dưới đây thể hiện ông M đã biết phân tích các điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh?

- A. Nhận thấy nhu cầu trong nước cao. B. Xây dựng thương hiệu ô tô Việt.
C. Lắp ráp và kinh doanh ô tô Việt. D. Tạo dựng mối quan hệ rộng rãi.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc thông tin sau:

Sau khi tốt nghiệp đại học ngành công nghệ sinh học, với lợi thế là nhà gần các trường đại học, lại có diện tích đất lớn, chị D quyết định lập nghiệp bằng con đường kinh doanh sản phẩm cây cảnh mi ni với mong muốn sau hai năm sẽ thành lập một doanh nghiệp phân phối các sản phẩm này. Xác định, đây là lĩnh vực kinh doanh không đòi hỏi vốn lớn, trong khi thị trường là các bạn sinh viên có nhu cầu khá cao về loại sản phẩm này, lại không đòi hỏi phải thuê nhiều lao động. Khi bắt tay vào thực hiện công việc kinh doanh, chị đã tìm các nguồn hàng ở nhiều nơi có truyền thống kinh doanh cây cảnh để nhập về, ngoài việc thuê một cửa hàng gần trường đại học để bán và giới thiệu sản phẩm, chị D còn ứng dụng các nền tảng mạng xã hội để đăng và quảng bá sản phẩm. Do thời gian đầu chưa có nhiều kinh nghiệm, nên sản phẩm chị cung cấp nhiều cây gặp sâu bệnh chết, đối tượng khách hàng chưa thực sự nhiều, vốn bỏ ra tuy được bảo toàn nhưng lợi nhuận không cao. Từ thực tế kinh doanh, chị quyết định mở rộng sản xuất và lên kế hoạch đầu tư thêm nhiều cửa hàng mới cũng như phát triển kênh truyền thông nhằm mở rộng thị trường.

- a) Việc lập kế hoạch kinh doanh đã giúp chị D phát huy tốt được các lợi thế của mình.
b) Chị D đã biết dựa vào lợi thế nội tại của mình để xác định ý tưởng kinh doanh.
c) Chị D chưa biết phân tích các điều kiện về thị trường về tài chính khi thực hiện ý tưởng kinh doanh.
d) Việc đặt mục tiêu sau hai năm sẽ thành lập doanh nghiệp là không hợp lý.

Câu 2: Đọc thông tin sau:

Công ty D chuyên sản xuất máy móc phục vụ cho nông nghiệp. Từ khi sản xuất kinh doanh có hiệu quả, công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp giảm lượng chất thải như rác, khói bụi, nước xả thải các chất thải rắn. Công ty D còn hợp tác với tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế và Ủy ban nhân dân tỉnh K để bảo tồn các vùng đất ngập nước tự nhiên và các môi trường sống khác. Công ty đầu tư xây dựng ba công trình công cộng cho cộng đồng, đáp ứng các tiêu chí công trình xanh, được công nhận là sản phẩm xanh.

- a) Hoạt động hợp tác với tổ chức quốc tế và chính quyền địa phương để bảo tồn vùng đất ngập nước tự nhiên là thể hiện trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp.
b) Việc đóng góp xây dựng các công trình công cộng cho cộng đồng là việc làm phù hợp với trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp.
c) Biện pháp giảm chất thải, xử lý rác, khói bụi và chất thải rắn là phù hợp với trách nhiệm pháp lý mà mỗi doanh nghiệp phải thực hiện khi kinh doanh.
d) Quá trình công ty hợp tác với các tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế là thể hiện hình thức hội nhập kinh tế quốc tế.

Câu 3: Đọc thông tin sau:

Công ty cổ phần B sản xuất hàng đồ chơi trẻ em. Từ nhiều năm nay, công ty đã thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, hàng năm đầu tư hàng tỉ đồng để xây dựng hệ thống xử lý nước thải bảo vệ môi trường; sản xuất đồ chơi không ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em. Đồng thời, công ty còn thực hiện đúng nghĩa vụ kê khai và nộp thuế cho Nhà nước theo quy định.

a) Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường là công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm xã hội ở hình thức pháp lý và kinh tế.

b) Việc sản xuất các đồ chơi không ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em là phù hợp với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức đạo đức và kinh tế.

c) Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước gắn liền với trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp.

d) Thông qua việc tạo ra những sản phẩm không ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em, công ty B đã thể hiện trách nhiệm của mình trong việc thúc đẩy phát triển bền vững.

Câu 4: Đọc thông tin sau:

Đầu năm, vợ chồng anh A thống nhất đặt mục tiêu mỗi tháng sẽ dành 60% thu nhập cho các chi tiêu thiết yếu, tiết kiệm 20% thu nhập gia đình để có đủ tiền mua xe máy mới cho vợ nhưng hai tháng nay, anh A bị mất việc, thu nhập gia đình bị giảm sút, kinh tế gia đình eo hẹp mà vợ anh vẫn quyết tâm thực hiện mục tiêu tiết kiệm đã đặt ra bằng cách cắt giảm một số chi tiêu thiết yếu trong gia đình. Để phụ giúp gia đình trong thời gian chưa đi làm trở lại, anh A đã tham gia chạy xe ôm tại bến xe đồng thời nhận giao hàng cho một số cửa hàng trên địa bàn sinh sống. Nhờ đó mà sau một năm vợ chồng anh A đã hoàn thành mục tiêu đặt ra. Khi anh A đã ổn định với công việc mới, hai vợ chồng quyết tâm năm năm tới sẽ mua được một mảnh đất để làm cửa hàng cho thuê.

a) Kiểm soát các khoản chi tiêu là nhân tố giúp vợ chồng anh A đạt được mục tiêu tài chính trong gia đình.

b) Vợ chồng anh A đã biết phân chia tỷ lệ các khoản chi tiêu trong gia đình.

c) Vợ chồng anh A dành 60% thu nhập cho chi tiêu thiết yếu là chưa phù hợp.

d) Việc đồng thời thực hiện hai mục tiêu tài chính gia đình của vợ chồng anh A là chưa hợp lý.

HẾT

SỞ GD&ĐT CÀ MAU
TRƯỜNG THPT PHAN NGỌC
HIỂN

KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026
MÔN THI: GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 12
Thời gian làm bài: 50 phút

Họ tên : Lớp :

Mã đề: 102

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, giám đốc công ty M luôn luôn chỉ đạo nhân viên phải không ngừng cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để tạo ra những sản phẩm chất lượng, an toàn là đã góp phần thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức nào dưới đây?

- A. Trách nhiệm kinh tế.
- B. Trách nhiệm pháp lý.
- C. Trách nhiệm đạo đức.
- D. Trách nhiệm nhân văn.

Câu 2. Trong quá trình lập kế hoạch kinh doanh, một trong những điều kiện mà chủ thể cần phân tích là yếu tố

- A. tài chính và lợi nhuận.
- B. tài chính và nhân sự.
- C. nhân sự và đối thủ.
- D. đối thủ và lợi nhuận.

Câu 3. Là một doanh nghiệp nhỏ ngành dệt may ở một xã thuần nông, doanh nghiệp V đã cung ứng cho thị trường nhiều sản phẩm có chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Công ty đã thu hút được những lao động là thanh niên trong xã, đào tạo họ trở thành những người thợ lành nghề, có việc làm và thu nhập ổn định. Hằng năm, doanh nghiệp còn hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã được đi học đại học, tham gia nhiều hoạt động cộng đồng trong xã. Bên cạnh đó công ty rất quan tâm đến đời sống người lao động, ngoài việc thực hiện tốt các chế độ theo quy định, công ty còn chủ động tìm các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ người lao động gặp khó khăn ổn định cuộc sống. Nhờ vậy, uy tín của doanh nghiệp đối với khách hàng, người lao động và xã hội ngày càng tăng, công việc kinh doanh ngày càng phát triển. Năm qua doanh nghiệp được cơ quan thuế tặng bằng khen vì thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế trên địa bàn.

Việc hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã được đi học đại học và tham gia các hoạt động cộng đồng trong xã là thể hiện trách nhiệm xã hội nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm nhân văn.
- B. Trách nhiệm địa phương.
- C. Trách nhiệm kinh tế.
- D. Trách nhiệm pháp lý.

Câu 4. Khi phân tích yếu tố tài chính để thực hiện ý tưởng kinh doanh, chủ thể cần phải phân tích nội dung nào dưới đây?

- A. Số vốn mình muốn có.
- B. Số vốn đã đầu tư.
- C. Số vốn đã thua lỗ.
- D. Số vốn cần huy động.

Câu 5. Việc xác định các nguồn thu nhập trong gia đình sẽ giúp mỗi gia đình biết được nội dung nào dưới đây?

- A. Tình hình tài chính hiện tại.
- B. Tình trạng hôn nhân gia đình.
- C. Mối quan hệ giữa các thành viên.
- D. Tình hình việc làm và thu nhập.

Câu 6. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh D bàn bạc thống nhất mục tiêu sau 1 năm sẽ mua sắm được những đồ dùng thiết yếu trong gia đình và tiết kiệm được khoảng 100 triệu đồng. Vợ chồng anh D đã thực hiện bước nào dưới đây của quá trình lập kế hoạch thu chi trong gia đình?

- A. Xác định các nguồn thu nhập.
- B. Xác định khoản chi thiết yếu.
- C. Xác định nguồn thu thiết yếu.
- D. Xác định mục tiêu tài chính.

Câu 7. Khi lập kế hoạch kinh doanh, các chủ thể cần thực hiện bước nào dưới đây?

- A. Xác định thời gian hoàn thành.
- B. Xác định chủ thể sẽ đỡ đầu.
- C. Xác định mức lợi nhuận đạt được.
- D. Xác định ý tưởng kinh doanh.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh sự cần thiết phải quản lý thu, chi trong gia đình?

- A. Tăng số tiền mặt cho hoạt động mua sắm hằng ngày.
- B. Kiểm soát được nguồn thu, chi trong gia đình.

C. Tăng chất lượng cuộc sống của gia đình.

D. Dự phòng cho các trường hợp khẩn cấp và tương lai.

Câu 9. Thông qua việc thực hiện quản lý thu, chi trong gia đình góp phần theo dõi và điều chỉnh những hành vi nào dưới đây để đạt được các mục tiêu tài chính trong gia đình?

A. Thói quen chi tiêu không tích cực.

B. Thói quen chi tiêu hoang phí.

C. Thói quen chi tiêu tiết kiệm.

D. Thói quen chi tiêu tích cực.

Câu 10. Việc các chủ thể kinh tế thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của mình khi kinh doanh sẽ đem lại lợi ích nào dưới đây đối với sự phát triển bền vững?

A. Gây rối loạn thị trường.

B. Bảo vệ môi trường sống.

C. Bảo vệ bất bình đẳng xã hội.

D. Cạnh tranh không lành mạnh.

Câu 11. Để biết được tình hình tài chính hiện tại từ đó có cơ sở để xây dựng kế hoạch tài chính, mỗi gia đình cần xác định được

A. các vấn đề sẽ phát sinh sau hôn nhân.

B. các nguồn thu nhập trong gia đình.

C. các mối quan hệ trong và ngoài gia đình.

D. các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

Câu 12. Chị Q mở một cửa hàng quần áo và cho rằng phong cách thời trang mà chị Q yêu thích thì khách hàng cũng sẽ thích. Việc làm của chị Q đã bỏ qua bước nào trong lập kế hoạch kinh doanh?

A. Phân tích rủi ro tiềm ẩn và biện pháp xử lý.

B. Phân tích điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh.

C. Xác định kế hoạch tài chính.

D. Xác định ý tưởng kinh doanh.

Câu 13. Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện trong kế hoạch kinh doanh?

A. Các điều kiện thực hiện hoạt động kinh doanh.

B. Mục tiêu và chiến lược kinh doanh.

C. Kế hoạch hoạt động kinh doanh.

D. Thông số kỹ thuật, công thức sản xuất sản phẩm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 14, 15

Với niềm yêu thích tìm hiểu và khám phá ngành công nghiệp ô tô, ngay từ khi còn là sinh viên, ông M đã ấp ủ ý tưởng về việc lắp ráp và kinh doanh ô tô với mục tiêu sẽ đưa ra thị trường những chiếc ô tô mang thương hiệu Việt Nam. Khởi nghiệp từ một sinh viên tốt nghiệp đại học ngành chế tạo ô tô, ban đầu ông M làm việc cho một nhà máy sửa chữa ô tô. Sau 5 năm làm quen với công việc, chịu khó học hỏi, ông quyết định thành lập cơ sở sửa chữa ô tô, xe máy, sau này phát triển thành công ty chuyên lắp ráp và kinh doanh ô tô bởi ông nhận thấy thị trường ô tô ở Việt Nam chưa có thương hiệu trong nước trong khi nhu cầu của người dân rất cao, nhà nước có nhiều chính sách ưu đãi để phát triển. Để công ty hoạt động có hiệu quả, ông luôn chủ động, sáng tạo, nắm bắt cơ hội, vạch ra chiến lược kinh doanh; tự trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý nội bộ công ty chuyên nghiệp, tạo dựng được mối quan hệ rộng rãi với các đối tác, khách hàng và xây dựng được văn hoá công ty. Nhờ kiến thức và niềm đam mê chỉ sau 10 năm thương hiệu ô tô do ông M xây dựng đã dần hình thành và từng bước có chỗ đứng trên thị trường Việt Nam.

Câu 14: Việc làm nào dưới đây thể hiện ông M đã biết phân tích các điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh?

- A. Lắp ráp và kinh doanh ô tô Việt. B. Xây dựng thương hiệu ô tô Việt.
C. Nhận thấy nhu cầu trong nước cao. D. Tạo dựng mối quan hệ rộng rãi.

Câu 15: Nội dung nào dưới đây thể hiện việc ông M đã biết xác định ý tưởng kinh doanh?

- A. Khám phá ngành công nghiệp ô tô. B. Lắp ráp và kinh doanh ô tô Việt.
C. Tạo dựng hiệu hiệu ô tô Việt. D. Tham gia sửa chữa ô tô, xe máy.

Câu 16. Nội dung nào dưới đây thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp khi tiến hành hoạt động kinh doanh?

- A. Thực hiện chính sách, giảm nghèo.
B. Nộp thuế đầy đủ theo quy định.
C. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.
D. Nâng cao đời sống vật chất nhân dân.

Câu 17. Những khoản chi tiêu nào dưới đây trong gia đình là khoản chi tiêu không thiết yếu?

- A. Chi phí ăn, mặc. B. Chi phí học tập.
C. Chi phí xem phim. D. Chi phí điện nước.

Câu 18. Bên cạnh việc phát triển sản xuất, các doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động từ thiện là đã thể hiện trách nhiệm nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm pháp lý. B. Trách nhiệm nhân văn.
C. Trách nhiệm sản xuất. D. Trách nhiệm kinh tế.

Câu 19. Doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có lợi nhuận, tạo ra việc làm có mức lương tương xứng là thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

- A. Kinh tế. B. Nhân văn. C. Đạo đức. D. Pháp lý.

Câu 20. Nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh gồm một chuỗi các biện pháp, cách thức của chủ thể kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả tối ưu được gọi là

- A. chiến lược đàm phán. B. kế hoạch tài chính.
C. kế hoạch sản xuất. D. chiến lược kinh doanh.

Câu 21. Nội dung nào dưới đây thể hiện việc chủ thể đã biết phân tích các điều kiện thực hiện kế hoạch kinh doanh?

- A. Mở rộng hoạt động quảng cáo trực tuyến.
B. Sản phẩm phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng.
C. Dự kiến kinh doanh thực phẩm sạch.
D. Phân đầu thu hồi vốn sau sáu tháng kinh doanh.

Câu 22. Nhận thấy tỉnh B có nhu cầu lớn về các sản phẩm gỗ nhân tạo do có nhiều khu công nghiệp lớn chuẩn bị đi vào hoạt động. Công ty A đã quyết định lên kế hoạch mở rộng thị trường sang tỉnh B. Công ty A đã phân tích các điều kiện kinh doanh ở nội dung nào dưới đây?

- A. Sản phẩm. B. Khách hàng. C. Tài chính. D. Thị trường.

Câu 23. Khi xác định mục tiêu tài chính để thực hiện kế hoạch quản lý thu chi hợp lý, mỗi gia đình cần tránh xác định mục tiêu mang tính

- A. dài hạn. B. trung hạn. C. ngắn hạn. D. vô hạn.

Câu 24. Doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm, dịch vụ hữu ích; không gây hại cho xã hội và môi trường, thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

- A. Pháp lý. B. Kinh tế. C. Đạo đức. D. Nhân văn.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc thông tin sau:

Công ty cổ phần B sản xuất hàng đồ chơi trẻ em. Từ nhiều năm nay, công ty đã thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, hàng năm đầu tư hàng tỉ đồng để xây dựng hệ thống xử lý nước thải bảo vệ môi trường; sản xuất đồ chơi không ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em. Đồng thời, công ty còn thực hiện đúng nghĩa vụ kê khai và nộp thuế cho Nhà nước theo quy định.

a) Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước gắn liền với trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp.

b) Thông qua việc tạo ra những sản phẩm không ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em, công ty B đã thể hiện trách nhiệm của mình trong việc thúc đẩy phát triển bền vững.

c) Việc sản xuất các đồ chơi không ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em là phù hợp với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức đạo đức và kinh tế.

d) Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường là công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm xã hội ở hình thức pháp lý và kinh tế.

Câu 2: Đọc thông tin sau:

Đầu năm, vợ chồng anh A thống nhất đặt mục tiêu mỗi tháng sẽ dành 60% thu nhập cho các chi tiêu thiết yếu, tiết kiệm 20% thu nhập gia đình để có đủ tiền mua xe máy mới cho vợ nhưng hai tháng nay, anh A bị mất việc, thu nhập gia đình bị giảm sút, kinh tế gia đình eo hẹp mà vợ anh vẫn quyết tâm thực hiện mục tiêu tiết kiệm đã đặt ra bằng cách cắt giảm một số chi tiêu thiết yếu trong gia đình. Để phụ giúp gia đình trong thời gian chưa đi làm trở lại, anh A đã tham gia chạy xe ôm tại bến xe đồng thời nhận giao hàng cho một số cửa hàng trên địa bàn sinh sống. Nhờ đó mà sau một năm vợ chồng anh A đã hoàn thành mục tiêu đặt ra. Khi anh A đã ổn định với công việc mới, hai vợ chồng quyết tâm năm năm tới sẽ mua được một mảnh đất để làm cửa hàng cho thuê.

a) Kiểm soát các khoản chi tiêu là nhân tố giúp vợ chồng anh A đạt được mục tiêu tài chính trong gia đình.

b) Vợ chồng anh A dành 60% thu nhập cho chi tiêu thiết yếu là chưa phù hợp.

c) Vợ chồng anh A đã biết phân chia tỷ lệ các khoản chi tiêu trong gia đình.

d) Việc đồng thời thực hiện hai mục tiêu tài chính gia đình của vợ chồng anh A là chưa hợp lý.

Câu 3: Đọc thông tin sau:

Sau khi tốt nghiệp đại học ngành công nghệ sinh học, với lợi thế là nhà gần các trường đại học, lại có diện tích đất lớn, chị D quyết định lập nghiệp bằng con đường kinh doanh sản phẩm cây cảnh mi ni với mong muốn sau hai năm sẽ thành lập một doanh nghiệp phân phối các sản phẩm này. Xác định, đây là lĩnh vực kinh doanh không đòi hỏi vốn lớn, trong khi thị trường là các bạn sinh viên có nhu cầu khá cao về loại sản phẩm này, lại không đòi hỏi phải thuê nhiều lao động. Khi bắt tay vào thực hiện công việc kinh doanh, chị đã tìm các nguồn hàng ở nhiều nơi có truyền thống kinh doanh cây cảnh để nhập, ngoài việc thuê một cửa hàng gần trường đại học để bán và giới thiệu sản phẩm, chị D còn ứng dụng các nền tảng mạng xã hội để đăng và quảng bá sản phẩm. Do thời gian đầu chưa có nhiều kinh nghiệm, nên sản phẩm chị cung cấp nhiều cây gặp sâu bệnh chết, đối tượng khách hàng chưa thực sự nhiều, vốn bỏ ra tuy được bảo toàn nhưng lợi nhuận không cao. Từ thực tế kinh doanh, chị quyết định mở rộng sản xuất và lên kế hoạch đầu tư thêm nhiều cửa hàng mới cũng như phát triển kênh truyền thông nhằm mở rộng thị trường.

a) Chị D đã biết dựa vào lợi thế nội tại của mình để xác định ý tưởng kinh doanh.

b) Việc đặt mục tiêu sau hai năm sẽ thành lập doanh nghiệp là không hợp lý.

c) Chị D chưa biết phân tích các điều kiện về thị trường về tài chính khi thực hiện ý tưởng kinh doanh.

d) Việc lập kế hoạch kinh doanh đã giúp chị D phát huy tốt được các lợi thế của mình.

Câu 4: Đọc thông tin sau:

Công ty D chuyên sản xuất máy móc phục vụ cho nông nghiệp. Từ khi sản xuất kinh doanh có hiệu quả, công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp giảm lượng chất thải như rác, khói bụi, nước xả thải các chất thải rắn. Công ty D còn hợp tác với tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế và Ủy ban nhân dân tỉnh K để bảo tồn các vùng đất ngập nước tự nhiên và các môi trường sống khác. Công ty đầu tư xây dựng ba công trình công cộng cho cộng đồng, đáp ứng các tiêu chí công trình xanh, được công nhận là sản phẩm xanh.

a) Quá trình công ty hợp tác với các tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế là thể hiện hình thức hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Hoạt động hợp tác với tổ chức quốc tế và chính quyền địa phương để bảo tồn vùng đất ngập nước tự nhiên là thể hiện trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp.

c) Biện pháp giảm chất thải, xử lý rác, khói bụi và chất thải rắn là phù hợp với trách nhiệm pháp lý mà mỗi doanh nghiệp phải thực hiện khi kinh doanh.

d) Việc đóng góp xây dựng các công trình công cộng cho cộng đồng là việc làm phù hợp với trách nhiệm nhân văn của doanh nghiệp.

HẾT